

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 232/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 04-12-2024
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Trí

2. Ông Nguyễn Văn Sol

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:
Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 570/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 238/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Trúc Gi, sinh năm 1999 (Vắng mặt và có Đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã Ph, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng Ngh, sinh năm 2000 (Vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 23/8/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Lê Trúc Gi trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hoàng Ngh kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau vào ngày 22/8/2023. Trong thời gian chung sống chị và anh Ngh phát sinh mâu thuẫn, anh Ngh thường xuyên đi đêm, tham gia các tệ nạn xã hội, chị đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh Ngh không thay đổi, mâu thuẫn đời sống vợ chồng giữa chị và anh Ngh rất trầm trọng, hiện nay anh Ngh đang phải chấp hành án phạt tù. Nay, xét thấy hôn nhân giữa chị và anh Ngh không còn hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Ngh.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Hoàng Ngh không có con chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Hoàng Ngh không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Hoàng Ngh không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại Biên bản làm việc ngày 08/11/2024 bị đơn là anh Nguyễn Hoàng Ngh trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Lê Trúc Gi kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau vào ngày 22/8/2023. Trong quá trình chung sống anh và chị Gi không có mâu thuẫn gì nghiêm trọng nhưng nay do anh phải đi chấp hành án phạt tù 06 (Sáu) năm nên chị Gi yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Gi được ly hôn với anh thì anh đồng ý.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh và chị Lê Trúc Gi không có con chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Trong thời gian chung sống anh và chị Lê Trúc Gi không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Trong thời gian chung sống anh và chị Lê Trúc Gi không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng anh chị, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án,

ý kiến của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa chị Lê Trúc Gi và anh Nguyễn Hoàng Ngh là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “Xin ly hôn”, bị đơn có nơi cư trú tại ấp T, xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét nhưng nguyên đơn và bị đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Trúc Gi và anh Nguyễn Hoàng Ngh tự nguyện tiến đến hôn nhân, căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau ký vào ngày 22/8/2023 nên đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Gi và Ngh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Theo chị Gi trình bày thì trong thời gian chung sống chị và anh Ngh có mâu thuẫn trầm trọng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Ngh, còn đối với anh Ngh trình bày thì trong thời gian chung sống anh và chị Gi không có mâu thuẫn gì trầm trọng nhưng do anh phải chấp hành án phạt tù 06 (Sáu) năm nên chị Gi yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị Lê Trúc Gi và anh Nguyễn Hoàng Ngh đã không còn, chị Gi cương quyết ly hôn, anh Ngh đồng ý, điều này cho thấy hôn nhân giữa chị Gi và anh Ngh đã không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai không muốn hàn gắn, níu kéo cuộc hôn nhân nên yêu cầu khởi kiện của chị Lê Trúc Gi là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Lê Trúc Gi và anh Nguyễn Hoàng Ngh thống nhất trong thời gian chung sống không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Lê Trúc Gi và anh Nguyễn Hoàng Ngh thống nhất trong thời gian chung sống không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ thu, nợ trả: Chị Lê Trúc Gi và anh Nguyễn Hoàng Ngh thống nhất trong thời gian chung sống không có nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị Gi và anh Ngh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Lê Trúc Gi phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Trúc Gi. Chị Lê Trúc Gi được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Ngh.

- Về con chung: Đương sự trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung: Đương sự trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về nợ thu, nợ trả: Đương sự trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Lê Trúc Gi phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ số tiền tạm ứng án phí chị Gi

đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0013717 ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Huyền